

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOA LƯ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 24/9/2021
V/v: tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Luân

2. Ông Tạ Quang Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Giang Toàn T, sinh năm: 1994, trú tại: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Đặng Vân A, sinh năm: 1995, trú tại: số nhà 37, ngõ 261, phố B, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Giang Văn C, sinh năm 1969, trú tại: thôn T, xã Tr, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, nguyên đơn - anh Giang Toàn T trình bày:
Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 02 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư đã xử cho chị Đặng Vân A được ly hôn với anh và giao con

chung là cháu Giang Thảo V, sinh ngày 6 tháng 8 năm 2017 cho chị A nuôi dưỡng. Tuy nhiên, khi anh đến thăm nom con thì anh Đào N (nay là chồng chị A) không cho thăm nom, gây khó dễ, chửi bới, xúc phạm, đuổi anh và gia đình anh, không cho thăm gặp cháu V nếu không có sự đồng ý, cho phép của anh N trong khi chị không có bất kỳ ý kiến gì, không can thiệp, phản đối hành động của anh N, để mặc anh N chửi bới, xúc phạm, đe dọa anh và gia đình anh khi thăm nom cháu Thảo V. Thậm chí, ngày 9 tháng 9 năm 2021, anh N hẹn gặp gia đình anh để nói chuyện nhưng lại cùng một số người mang theo dao, kiếm đến gây gỗ, đòi chém giết gia đình anh. Chính quyền địa phương thôn T, thôn Y và công an xã Tr đã nhiều lần phải can thiệp, lập biên bản liên quan đến việc anh bị chồng chị A ngăn cấm không được thăm nom con.

Về phía chị A đã có quan hệ ngoại tình, có thai với người khác trước khi ly hôn với anh. Khi được toà án giao nuôi con chung, mặc dù cháu Thảo V chậm biết nói nhưng chị A không tìm lớp học phù hợp cho cháu. Hiện nay, chị A mang thai, sắp đến thời kỳ sinh đẻ, sống chung cùng gia đình nhà chồng, không đi làm, sống phụ thuộc vào người khác nên không thể quan tâm, chăm sóc cho cháu Thảo V đầy đủ. Anh cũng không thể yên tâm để cho cháu Thảo V sống cùng bố dượng có những hành vi cư xử côn đồ, coi thường pháp luật, thường xuyên gây gỗ đánh nhau với rất nhiều người từ trước đến nay.

Anh đã thương lượng với chị A để anh nuôi cháu Thảo V nhưng chị không đồng ý. Trước đây, anh đi làm ăn xa, chị cho rằng anh chơi bời, lêu lổng không quan tâm đến vợ con là không đúng. Bản thân anh hiện nay là nhà con một, độc thân, có thu nhập khoảng 9, 10 triệu đồng/tháng, bố mẹ anh cũng còn khỏe mạnh, có điều kiện kinh tế, đã xác nhận hỗ trợ anh về mọi mặt để anh nuôi dưỡng cháu Thảo V. Anh yêu cầu toà án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo V và không yêu cầu chị A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn, chị Đặng Vân A trình bày: Thời gian chị và anh T là vợ chồng từ năm 2016 đến khi ly hôn vào tháng 4 năm 2021, anh T chơi bời cờ bạc dẫn đến nợ nần, thường xuyên bỏ bê vợ con, không tu trí làm ăn, không quan tâm chăm sóc con từ khi cháu được một tuổi. Sau khi ly hôn, chị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo V, bố mẹ đẻ của chị cũng đã tại điều kiện về chỗ ở cho mẹ con chị, để chị đi làm nuôi con. Lương của chị trung bình khoảng 8.000.000 đến 10.000.000 đồng/tháng, thu nhập thực tế sau khi trừ bảo hiểm xã hội là 6 triệu đồng/tháng đủ để lo cho cháu Thảo V ăn uống, học hành. Tháng 7 năm 2021, chị đã kết hôn với anh Đào N. Sau đó, chị và cháu Thảo V đã chuyển về sống cùng gia đình anh N ở phố B, phường N, thành phố N. Hiện nay, chị đang có thai nhưng chị không nhớ mang thai tháng thứ mấy. Cháu Thảo V vẫn được sống trong sự quan tâm, yêu thương của mọi người, được tạo môi trường học hỏi tốt nhất. Cháu Thảo V có chậm nói hơn so với chúng bạn. Chị và gia đình vẫn tạo điều kiện để cho anh T và gia đình anh T đến thăm nom, đón cháu Thảo

V về nhà chơi nhưng gia đình anh T luôn gây khó dễ cho chị trong việc nuôi dạy cháu, cấm không cho cháu Thảo V sinh sống với chị tại gia đình nhà chồng; không cho chị đón lại cháu sau khi về chơi với gia đình anh T với lý do cho cháu đi học mặc dù đang thực hiện giãn cách xã hội, chị phải nhờ thôn xóm can thiệp. Đề nghị toà án không chấp nhận yêu cầu của anh Thắng, cho chị tiếp tục được nuôi dưỡng con chung vì cháu còn nhỏ, chưa thể sống rời mẹ được.

Ông Giang Văn C - người làm chứng trình bày: Ông là bố đẻ của anh Giang Toàn T. Từ đầu năm 2020, chị A đã về sống cùng gia đình mẹ đẻ chị A tại thôn Y, xã T. Sau khi toà án cho anh T, chị A ly hôn thì cháu Thảo V là con chung của anh T và chị A được toà án giao cho chị A nuôi dưỡng. Tuy nhiên, từ trước khi ly hôn với anh T, chị A đã có thai với người khác đến nay đã lấy chồng mới là anh Đào N. Anh N thường gây khó khăn, áp lực cho anh T và gia đình ông khi đến thăm gặp hoặc đón cháu Thảo V. Cụ thể: khi vợ ông sang nhà mẹ đẻ chị A đón cháu Thảo V hoặc khi ông cùng anh T đến nhà anh N ở phường N để thăm, đón cháu thì anh N chửi bới, lăng mạ gia đình ông, không cho phép anh T và gia đình ông thăm nom cháu nếu không được phép của anh N. Ngày 9/9/2021, anh N gọi điện chửi bới ông, hẹn gặp ông ở ngã ba Y, xã Tr mang theo dao, kiểm buộc ông phải gọi báo chính quyền. Tối cùng ngày, anh N lại cùng nhiều người đến nhà ông ở thôn T gây gỗ, uy hiếp chém giết gia đình ông. Sự việc đang được công an xã Tr giải quyết.

Toà án tiến hành xác minh, đại diện chính quyền thôn Y cung cấp: Anh T và chị A có một con chung là cháu Giang Thảo, 4 tuổi. Cháu V chậm nói hơn so với trẻ cùng tuổi. Sau ly hôn, gia đình anh T và gia đình chị A có nhiều mâu thuẫn trong việc nuôi dạy, thăm nom cháu Thảo V dẫn đến nhiều vụ việc va chạm, xô xát tại thôn Y và thôn T. Khoảng 3, 4 tháng trước, gia đình anh T đến thôn Y gây mất trật tự với gia đình mẹ đẻ chị A do anh T đến thăm con nhưng bị người yêu của chị A nay là chồng mới của chị A ngăn cấm. Ngày 9 tháng 9 năm 2021, chồng mới của chị A hẹn gặp gia đình anh T ở ngã ba thôn Y để gây gỗ. Sau đó, đến tối cùng ngày thì gia đình chồng mới chị A thuê người mang hung khí đến đe dọa gia đình anh T. Khi lực lượng chức năng đến thì sự việc đã xong nên lực lượng chức năng lập biên bản ghi lại sự việc theo trích xuất camera và theo trình báo của gia đình. Khoảng 2 tháng nay, cháu Thảo V đã theo chị A về sống tại gia đình chồng mới của chị A tại phường N, thành phố N. Hiện nay, khả năng nói của cháu Thảo V chậm hơn so với bạn cùng lứa tuổi, chị A đang có thai và sắp đến kỳ sinh nở.

Đại diện thôn T cung cấp như sau: Sau khi anh T, chị ly hôn, gia đình hai bên có những mâu thuẫn trong việc nuôi và thăm nom con chung, có xảy ra mất an ninh trật tự vài lần. Gia đình anh T có mời chính quyền địa phương xuống làm việc nhưng khi chính quyền xuống thì mọi việc đã xong. Gần đây nhất là ngày 9 tháng 9 năm 2021, lực lượng chức năng đã lập biên bản ghi nhận sự việc

theo trình báo của gia đình anh T về việc chị A và gia đình có đến nhà ông C là bố anh đe dọa, có mang theo hung khí.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký phiên tòa đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, giao cháu Giang Thảo V cho anh Giang Toàn T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung, có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Anh T, chị A có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Chị A phải nộp án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư.

[2] Bản án số 04/2021/HNGĐ-ST ngày 02/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư đã xử cho chị A ly hôn anh T, chị Vân A được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thảo đến khi đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, kể từ khi ly hôn đến nay giữa anh T và chị Vân A cùng gia đình hai bên đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, thậm chí cả xô xát với nhau về việc thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, chính quyền địa phương nhiều lần phải giải quyết, gây mất trật tự tại địa phương trong đó có một phần nguyên nhân do anh N - chồng mới của chị Vân A cản trở, gây khó khăn cho việc thăm nom con của anh T nhưng chị Vân A không có ý kiến với anh N, làm ảnh hưởng đến quyền thăm nom con của anh T. Về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm của cháu Thảo V. Bên cạnh đó, chị Vân A đang có thai gần đến kỳ sinh nở, sống chung cùng với gia đình chồng mới trong khi cháu Thảo V đã hơn 4 tuổi nhưng chậm phát triển về khả năng nói cần phải có sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục đặc biệt mới giúp cháu có khả năng phát triển bình thường. Xét thấy, với điều kiện, hoàn cảnh hiện tại, chị Vân A không đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thảo V. Anh T hiện đang độc thân, có chỗ ở, thu nhập và thời gian để đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Do đó, HĐXX căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh T, giao con chung là cháu Thảo V cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp. Anh T mặc dù đã được HĐXX

giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng của người không trực tiếp nuôi con nhưng không yêu cầu chị Vân A cấp dưỡng nên không buộc chị Vân A phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về án phí: Anh T phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 39; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 và khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử:

1. Giao con chung là cháu Giang Thảo V, sinh ngày 06/8/2017 cho anh Giang Toàn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Đặng Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T, có quyền thăm nom con không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh T. Anh T, chị Vân A có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Về án phí: Chị Vân A phải nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Trả lại cho anh T số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0002023 ngày 03/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND huyện Hoa Lư;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Vũ Thị Kim Oanh